

Số: 217/2026/QĐST-HNGĐ

Cần Thơ, ngày 21 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 314/2026/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị T, sinh ngày 01/01/1996.

Địa chỉ hiện nay: Ấp P, xã T, thành phố Cần Thơ; địa chỉ liên hệ: Ấp P, xã T, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Anh Lê Minh T1, sinh ngày 01/01/1993.

Địa chỉ: Ấp P, xã T, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị T và anh Lê Minh T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Đinh Thị T và anh Lê Minh T1 thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: trong thời gian chung sống chị T và anh T1 có hai người con chung tên là Lê Đình Kim N, sinh ngày 13/8/2016 và Lê Đình Tấn T2, sinh ngày 26/9/2018.

Chị T và anh T1 thỏa thuận thống nhất giao con chung tên Lê Đình Kim N và Lê Đình Tấn T2 cho anh T1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu N và cháu T2 thành niên. Chị T có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Chị T không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của anh T1.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đình Thị T không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Hai đương sự không yêu cầu, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đình Thị T thống nhất nộp toàn bộ án phí hôn nhân là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn) đồng, nhưng chị T được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006842 ngày 13 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ, hoàn trả lại cho chị T số tiền thừa là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn) đồng. Anh Lê Minh T1 không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 9 – Cần Thơ;
- THADS thành phố Cần Thơ;
- TAND thành phố Cần Thơ;
- UBND xã Trường Khánh, thành phố Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Ngoan